

Số: 2773 /QĐ-DHQCB

Quảng Bình, ngày 27 tháng 9 năm 2016

### **QUYẾT ĐỊNH**

#### **Ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng “Khoa học Trẻ QBU” dành cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình**

Căn cứ Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-DHQCB ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Thông tư số 19/2012/TT-BGDDT ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BGDDT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học”;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Giải thưởng “Khoa học Trẻ QBU” dành cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

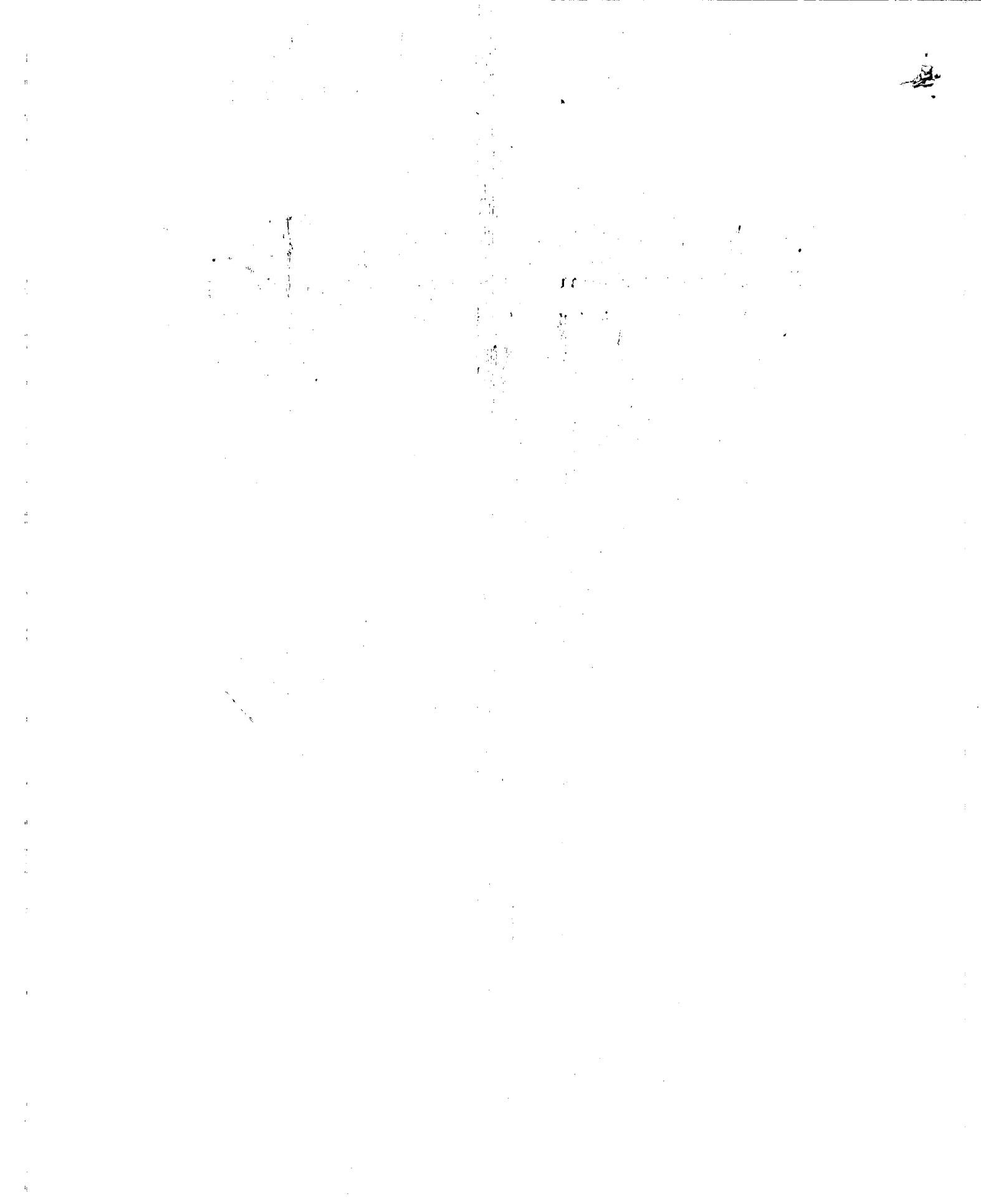
**Điều 3.** Chủ tịch Hội Sinh viên, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

*Noi nhận:*

- Như Điều 3;
- Đảng ủy, Ban Giám hiệu;
- Website Trường;
- Lưu: VT, HSV.



**PGS.TS. Hoàng Dương Hùng**



## QUY CHẾ

### Xét tặng Giải thưởng “Khoa học Trẻ QBU” cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 273/QĐ-DHQG ngày 21 tháng 9 năm 2016  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc xét tặng Giải thưởng “Khoa học Trẻ QBU” dành cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình (sau đây gọi tắt là Giải thưởng), bao gồm: công tác chuẩn bị xét giải thưởng; quy trình đánh giá và xét Giải thưởng; khen thưởng, xử lý vi phạm.

2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên có tuổi đời dưới 35 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia xét Giải thưởng (sau đây gọi chung là sinh viên) đang học tập tại Trường Đại học Quảng Bình.

#### Điều 2. Mục đích của Giải thưởng

Giải thưởng được tổ chức hàng năm nhằm:

1. Khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn trong cuộc sống;

2. Phát huy năng lực tư duy sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học độc lập hoặc làm việc theo nhóm của sinh viên; hình thành năng lực tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên; góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường;

3. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.

#### Điều 3. Yêu cầu đối với đề tài tham gia xét Giải thưởng

Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên tham gia xét Giải thưởng phải đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Có tính mới, sáng tạo; ưu tiên đề tài có khả năng triển khai ứng dụng, đem lại hiệu quả tích cực trong thực tiễn;

2. Được Hội đồng khoa học cấp khoa đánh giá xếp loại tốt trở lên;

3. Đảm bảo tính trung thực trong nghiên cứu khoa học;
4. Chưa được trao bất kỳ một giải thưởng nào tại thời điểm nộp hồ sơ;
5. Luận văn, đồ án tốt nghiệp của sinh viên không được gửi tham gia xét Giải thưởng;
6. Tổng số sinh viên tham gia thực hiện 01 đề tài tối đa không quá 05 người, trong đó phải xác định rõ 01 sinh viên chịu trách nhiệm chính;
7. Mỗi đề tài chỉ có 01 người tham gia hướng dẫn chính (sau đây gọi tắt là người hướng dẫn).

#### **Điều 4. Các lĩnh vực khoa học và công nghệ của Giải thưởng**

Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên tham gia xét Giải thưởng được phân loại theo 05 lĩnh vực khoa học và công nghệ:

1. Lĩnh vực Tự nhiên gồm các chuyên ngành: Toán học và thống kê, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Địa lý tự nhiên, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản, Tài nguyên và môi trường, Khoa học tự nhiên khác.
2. Lĩnh vực Kỹ thuật và Công nghệ gồm các chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật điện, điện tử, Công nghệ thông tin, Công nghệ sinh học, Công nghệ hóa học, Công nghệ thực phẩm, Công nghệ môi trường, Khoa học kỹ thuật và công nghệ khác.
3. Lĩnh vực Xã hội và Nhân văn gồm các chuyên ngành: Văn học, Ngôn ngữ học, Báo chí, Xuất bản, Thư viện, Lịch sử, Địa lý nhân văn; Tâm lý học, Xã hội học, Công tác xã hội, Văn hóa học, Khu vực học, Luật học, Hành chính học, Chính trị học, Nghệ thuật, Khoa học Xã hội và Nhân văn khác;
4. Lĩnh vực Giáo dục gồm các chuyên ngành: Giáo dục học, Quản lý giáo dục, Tâm lý giáo dục, Giáo dục mầm non, Giáo dục tiểu học, Giáo dục chính trị, Giáo dục thể chất;
5. Lĩnh vực Kinh tế gồm các chuyên ngành: Kinh tế học, Tài chính, Ngân hàng, Chứng khoán, Kế toán - Kiểm toán, Bảo hiểm - Tín dụng; Thương mại, Quản trị kinh doanh, Du lịch, Marketing;

#### **Điều 5. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí xét Giải thưởng được huy động từ các nguồn sau:
  - a) Hội phí và các khoản đóng góp khác của hội viên Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình;
  - b) Nguồn tài trợ Giải thưởng từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài Trường;
  - c) Các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có);
2. Kinh phí được sử dụng để chi cho các nội dung công việc xét Giải thưởng cụ thể như sau:

- a) Hoạt động của Ban Tổ chức Giải thưởng;
- b) Hỗ trợ Hội đồng đánh giá và xét Giải thưởng;
- c) Tổ chức lễ trao Giải thưởng;
- d) Kinh phí thưởng cho tác giả đạt Giải thưởng.

## Chương II

### CÔNG TÁC CHUẨN BỊ XÉT GIẢI THƯỞNG

#### **Điều 6. Lựa chọn đề tài tham gia xét Giải thưởng**

1. Hội đồng khoa học cấp khoa tiến hành thẩm định đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên do khoa mình quản lý.

2. Trên cơ sở kết quả đánh giá của Hội đồng khoa học cấp khoa, các đề tài có kết quả đánh giá từ loại Tốt ( $\geq 80$  điểm) trở lên được gửi hồ sơ để tham gia xét Giải thưởng.

#### **Điều 7. Hồ sơ tham gia xét Giải thưởng**

Hồ sơ tham gia xét Giải thưởng (sau đây gọi tắt là hồ sơ Giải thưởng) bao gồm:

1. Giấy đề nghị tham gia xét Giải thưởng của sinh viên hoặc nhóm sinh viên có xác nhận của Hội đồng Khoa học cấp khoa về xếp loại đề tài (Mẫu 4 - Phụ lục);

2. Báo cáo tổng kết đề tài (Phần I - Phụ lục): 05 bản / 01 đề tài kèm bản điện tử lưu đĩa CD hoặc gửi email đến Văn phòng Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình.

3. Thông tin kết quả nghiên cứu của đề tài (Mẫu 3 - Phụ lục): 01 bản / 01 đề tài.

4. Minh chứng về công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài hoặc nhận xét, đánh giá của cơ sở đã áp dụng kết quả nghiên cứu của đề tài (nếu có): 01 bản.

#### **Điều 8. Địa điểm, thời gian nộp hồ sơ Giải thưởng**

1. Các sinh viên hoặc nhóm sinh viên có đề tài nộp trực tiếp về Văn phòng Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình (sau đây gọi tắt là Văn phòng Hội): 01 bộ hồ sơ đầy đủ theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này (có ký nhận).

2. Thời hạn nộp hồ sơ và bản điện tử Giấy đề nghị tham gia xét Giải thưởng: trước ngày 30 tháng 5 hàng năm.

#### **Điều 9. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ Giải thưởng**

1. Văn phòng Hội tiếp nhận hồ sơ do các nhóm đề tài gửi tham dự Giải thưởng và bàn giao lại cho Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học.
2. Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học có nhiệm vụ xử lý hồ sơ sau khi nhận bàn giao từ Văn phòng Hội, gồm các công việc:
  - a) Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ;
  - b) Phân loại, đánh mã số đề tài; lưu mỗi đề tài 01 bản báo cáo tổng kết;
  - c) Tổng hợp danh mục đề tài có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học hoặc đã được triển khai ứng dụng trong thực tiễn (kèm theo minh chứng);
  - d) Lập danh mục đề tài theo từng chuyên ngành thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ được giao.

#### **Điều 10. Tính hợp lệ của hồ sơ Giải thưởng**

Hồ sơ Giải thưởng hợp lệ phải đáp ứng đủ 04 điều kiện sau:

1. Có đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này.
2. Không ghi thông tin về sinh viên thực hiện, người hướng dẫn, tên khoa, bộ môn, lớp trong báo cáo tổng kết đề tài và các tài liệu khoa học liên quan (nếu có). Trong trường hợp đặc biệt, tên khoa, bộ môn, lớp là một phần trong tên đề tài và nội dung nghiên cứu, hồ sơ được coi là hợp lệ.
3. Gửi hồ sơ Giải thưởng đúng thời hạn quy định.
4. Đảm bảo các yêu cầu đối với đề tài tham gia xét Giải thưởng theo quy định tại Điều 3 và Khoản 2 Điều 1 của Quy chế này.

### **Chương III**

### **QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ VÀ XÉT GIẢI THƯỞNG**

#### **Điều 11. Quy trình đánh giá đề tài**

1. Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình thông báo danh sách các đề tài hợp lệ tham dự Giải thưởng trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Quảng Bình; hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trình bày báo cáo tóm tắt đề tài; thành lập và tổ chức họp Hội đồng đánh giá và xét Giải thưởng (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

2. Sinh viên thực hiện đề tài chuẩn bị báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu của đề tài để trình bày tại phiên họp hội đồng và trả lời câu hỏi của các thành viên hội đồng. Đối với đề tài có từ 02 sinh viên trở lên thực hiện, nhóm sinh viên phân công phối hợp trình bày báo cáo và minh chứng về sự tham gia thực hiện đề tài của từng thành viên trong nhóm nghiên cứu.

## **Điều 12. Hội đồng đánh giá và xét Giải thưởng**

1. Hội đồng do Ban chấp hành Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình quyết định dựa trên đề xuất từ Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học.

2. Thành viên Hội đồng:

a) Hội đồng có số lẻ từ 05 đến 09 thành viên;

b) Thành viên Hội đồng là các chuyên gia có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và am hiểu về lĩnh vực khoa học và công nghệ của đề tài;

c) Mỗi đề tài có 02 phản biện độc lập.

3. Hồ sơ phục vụ phiên họp Hội đồng:

Thư ký Hội đồng có trách nhiệm chuẩn bị và gửi tài liệu tới tất cả thành viên Hội đồng tối thiểu là 05 ngày trước phiên họp Hội đồng. Hồ sơ phục vụ phiên họp Hội đồng gồm:

a) Quyết định thành lập Hội đồng kèm theo danh mục đề tài;

b) Các báo cáo tổng kết đề tài;

c) Mẫu phiếu đánh giá đề tài (Mẫu 6 - Phụ lục);

d) Phiếu nhận xét phản biện đề tài (Mẫu 5 - Phụ lục);

4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng:

a) Hội đồng chỉ họp khi có mặt ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng.

b) Chủ tịch Hội đồng trực tiếp chủ trì phiên họp Hội đồng.

c) Thư ký ghi chép ý kiến chuyên môn của các thành viên và kết luận của Hội đồng trong biên bản và các văn bản liên quan của Hội đồng.

5. Trình tự, nội dung làm việc của Hội đồng

a) Thư ký đọc quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự.

b) Sinh viên hoặc nhóm sinh viên thực hiện đề tài trình bày báo cáo tóm tắt nội dung của đề tài; giới thiệu về kết quả nghiên cứu của đề tài nếu đã được triển khai ứng dụng trong thực tiễn hoặc có công bố khoa học trên các tạp chí khoa học (kèm theo minh chứng).

c) Hội đồng đặt câu hỏi để đánh giá sự đóng góp của sinh viên hoặc nhóm sinh viên trong quá trình thực hiện đề tài.

d) Sinh viên trả lời câu hỏi của các thành viên Hội đồng.

đ) Kết thúc phần trình bày báo cáo đề tài, sinh viên và đại biểu không tiếp tục tham dự phiên họp Hội đồng.

e) Các ủy viên phản biện, ủy viên Hội đồng trình bày nhận xét đánh giá từng đề tài và so sánh giữa các đề tài với nhau theo tiêu chí đánh giá đề tài quy định tại Khoản 1 Điều 13 của Quy chế này.

g) Thư ký đọc ý kiến nhận xét bằng văn bản của thành viên vắng mặt (nếu có) để Hội đồng xem xét, tham khảo; thông báo danh mục đề tài đã được triển khai ứng dụng trong thực tiễn hoặc có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học (không kèm theo minh chứng).

h) Hội đồng thảo luận, đánh giá từng đề tài theo các tiêu chí đánh giá quy định.

i) Hội đồng cho điểm độc lập từng đề tài vào phiếu đánh giá (phiếu có đóng dấu treo của Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình và được phát tại phiên họp Hội đồng).

k) Thư ký công bố số lượng giải nhất, giải nhì được xét chọn tối đa cho mỗi lĩnh vực khoa học và công nghệ của Giải thưởng theo quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 2 Điều 13 của Quy chế này.

l) Hội đồng bỏ phiếu xét chọn đề tài đạt giải nhất cho mỗi lĩnh vực khoa học và công nghệ của Giải thưởng (phiếu có đóng dấu treo của Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình và được phát tại phiên họp Hội đồng).

m) Thư ký tổng hợp kết quả bỏ phiếu đánh giá đề tài và xét giải nhất của các thành viên Hội đồng.

n) Hội đồng công bố công khai kết quả đánh giá và xét giải từng đề tài và thông qua biên bản họp Hội đồng (Mẫu 7 - Phụ lục).

### **Điều 13. Tiêu chí đánh giá đề tài và xét Giải thưởng**

#### **1. Tiêu chí đánh giá đề tài:**

Mỗi thành viên Hội đồng đánh giá đề tài theo các tiêu chí và thang điểm sau (tổng điểm tối đa là 100):

a) Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài (điểm tối đa là 10);

b) Ý tưởng của đề tài và khả năng ứng dụng thực tiễn (điểm tối đa là 20);

c) Mục tiêu đề tài (điểm tối đa là 10);

d) Phương pháp nghiên cứu (điểm tối đa là 10);

d) Kết quả nghiên cứu (điểm tối đa là 40);

e) Hình thức trình bày cáo tổng kết đề tài (điểm tối đa là 5);

g) Có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước (điểm tối đa là 5).

Tiêu chí đánh giá đề tài được mô tả chi tiết tại mẫu Phiếu đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên.

## 2. Xét Giải thưởng

a) Kết quả đánh giá đề tài là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng có mặt tại phiên họp Hội đồng.

b) Căn cứ kết quả đánh giá đề tài, Hội đồng đề nghị xét giải.

c) Nguyên tắc xếp giải:

Đề tài được xếp giải nhất của mỗi lĩnh vực khoa học và công nghệ căn cứ vào kết quả bỏ phiếu xét chọn giải nhất của Hội đồng.

Đề tài được xếp giải nhì, giải ba, giải khuyến khích của mỗi lĩnh vực khoa học và công nghệ được thực hiện theo nguyên tắc từ cao xuống thấp căn cứ kết quả đánh giá đề tài.

d) Khung điểm và cơ cấu xét giải:

Đề tài đạt từ 90 điểm trở lên và có tỷ lệ phần trăm số phiếu đồng ý xét chọn giải nhất của Hội đồng đạt từ 70% trở lên được xét giải nhất. Mỗi lĩnh vực chỉ xét tối đa 01 giải nhất;

Đề tài đạt từ 85 điểm đến dưới 90 điểm hoặc đạt từ 90 điểm trở lên nhưng có tỷ lệ phần trăm số phiếu đồng ý xét chọn giải nhất của hội đồng đạt dưới 70% được xét giải nhì. Số lượng giải nhì không vượt quá 15% tổng số đề tài của mỗi lĩnh vực;

Đề tài đạt từ 80 điểm đến dưới 85 điểm hoặc đạt điểm từ 85 điểm đến dưới 90 điểm nhưng không được xét giải nhì thì được xét giải ba. Số lượng giải ba không vượt quá 25% tổng số đề tài của mỗi lĩnh vực;

Đề tài đạt từ 70 điểm đến dưới 80 điểm hoặc đạt điểm từ 80 đến 85 nhưng không được xét giải ba thì được xét giải khuyến khích. Không khống chế số lượng giải khuyến khích;

Đề tài không được xét giải nếu đạt dưới 70 điểm. Trường hợp đặc biệt, Ban Tổ chức Giải thưởng quyết định số lượng giải thưởng của mỗi lĩnh vực khoa học và công nghệ.

d) Trường hợp phát hiện đề tài không phải do sinh viên thực hiện hoặc vi phạm một trong các hình thức theo quy định tại các Khoản 3, 4 Điều 3 và Khoản 2 Điều 1 của Quy chế này, Hội đồng đề nghị không xét giải.

## Chương IV KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

### Điều 14. Khen thưởng

1. Đề tài đạt giải nhất, giải nhì, giải ba và giải khuyến khích được tặng giấy khen của Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình kèm tiền thưởng.

  
7

2. Định mức thưởng do Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình quyết định theo tình hình thực tế hàng năm.

3. Các đề tài đủ điều kiện tham gia xét giải nhưng không đạt giải sẽ được Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình cấp giấy chứng nhận tham gia Giải thưởng.

4. Các đề tài có chất lượng và nội dung phù hợp sẽ được hỗ trợ gửi tham dự các Giải thưởng của sinh viên ở cấp cao hơn: Giải thưởng “Sinh viên Nghiên cứu khoa học” của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học - Euréka” của Thành Đoàn và Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, ...

### **Điều 15. Xử lý vi phạm**

Trường hợp đề tài tham gia xét Giải thưởng bị phát hiện vi phạm một trong các hình thức theo quy định tại các Khoản 3, 4, 5 Điều 3 của Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị thu hồi Giải thưởng và xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành.

## **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 16. Ban Tổ chức xét Giải thưởng**

1. Ban Tổ chức xét Giải thưởng do Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình thành lập. Thành viên Ban Tổ chức xét Giải thưởng trực tiếp tổ chức xét và trao Giải thưởng.

2. Ban Tổ chức xét Giải thưởng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các công việc sau:

- a) Xây dựng kế hoạch tổ chức xét Giải thưởng;
- b) Tiếp nhận hồ sơ tham gia xét Giải thưởng;
- c) Thành lập các hội đồng; tổng hợp kết quả đánh giá, xét giải;

d) Đề nghị Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình tặng giấy khen cho sinh viên đạt giải nhất, giải nhì, giải ba và giải khuyến khích;

đ) Tuyên truyền, giới thiệu về Giải thưởng và các đề tài đạt giải; vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ cho Giải thưởng;

- e) Tổ chức Lễ trao Giải thưởng.;
- g) Xử lý các trường hợp vi phạm, khiếu nại, tố cáo.

### **Điều 17. Lưu trữ hồ sơ và kết quả giải thưởng**

Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình có trách nhiệm lưu trữ theo quy định đối với các tài liệu sau:

1. Quyết định của Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình về việc tặng giấy khen cho các sinh viên đạt giải và cấp giấy chứng nhận cho sinh viên tham gia Giải thưởng.

2. Danh sách đề tài, sinh viên tham gia xét Giải thưởng có ghi kết quả xếp giải.

#### **Điều 18. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các tập thể, cá nhân kịp thời phản ánh về Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình để nghiên cứu và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./. 



**PGS.TS. Hoàng Dương Hùng**



UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

**Phụ lục**

**BÁO CÁO TỔNG KẾT ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN  
VÀ CÁC BIỂU MẪU XÉT GIẢI THƯỞNG “KHOA HỌC TRẺ QBU”  
CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

**I. Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Báo cáo tổng kết đề tài là cơ sở để hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Báo cáo tổng kết phải phản ánh đầy đủ nội dung, kết quả thực hiện đề tài và phải được đóng thành quyển.

2. Hình thức của báo cáo tổng kết đề tài

2.1. Khổ giấy A4 (210 x 297 mm); đóng bìa mica.

2.2. Số trang tối đa là 80 trang (*không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục*); phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 13; paragraph 1,3 - 1,5 line; lề trái 3 cm; lề trên, lề dưới, lề phải 2 cm.

2.3. Số thứ tự của trang ở chính giữa trang, phía trên.

2.4. Tài liệu tham khảo và phụ lục (*nếu có*): tối đa là 40 trang; Tên các tác giả nước ngoài nêu trong báo cáo tổng kết phải viết theo đúng ngôn ngữ trong tài liệu nguyên bản được trích dẫn.

2.5. Không gạch dưới các từ, câu trong báo cáo tổng kết; không viết lời cảm ơn và không được ký tên.

2.6. Ngôn ngữ sử dụng trong báo cáo tổng kết: Tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Nếu sử dụng ngôn ngữ khác thì yêu cầu phải có bản dịch ra Tiếng Việt.

3. Cấu trúc báo cáo tổng kết

Báo cáo tổng kết đề tài được trình bày theo trình tự sau:

3.1. Bìa báo cáo;

a) Trang bìa chính (mẫu 1).

b) Trang bìa phụ (mẫu 2): không đóng gộp vào báo cáo tổng kết đề tài.

3.2. Mục lục;

3.3. Danh mục bảng biểu;

3.4. Danh mục những từ viết tắt (xếp theo thứ tự bảng chữ cái);

3.5. Mở đầu: Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài; lý do lựa chọn đề tài; mục tiêu đề tài; cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu; đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

**3.6. Kết quả nghiên cứu và phân tích (bàn luận) kết quả:** Trình bày thành các chương 1, 2, 3,...; nêu các kết quả nghiên cứu đạt được và đánh giá về các kết quả này.

**3.7. Kết luận và kiến nghị:**

a) Phần kết luận: Kết luận về các nội dung nghiên cứu đã thực hiện. Đánh giá những đóng góp mới của đề tài và khả năng ứng dụng của kết quả nghiên cứu.

b) Phần kiến nghị: Các đề xuất được rút ra từ kết quả nghiên cứu. Đề xuất về các nghiên cứu tiếp theo; các biện pháp cần thiết để có thể ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn đời sống và sản xuất; các kiến nghị về cơ chế, chính sách.

**3.8. Tài liệu tham khảo:** Tài liệu tham khảo là danh mục sách, báo, tài liệu các loại được sử dụng để tham khảo trong quá trình nghiên cứu. Cần sắp xếp các nguồn tài liệu và các sách xuất bản đã tham khảo để tiến hành đề tài, thông thường được trình bày theo thứ tự: họ và tên tác giả, nhan đề, các yếu tố về xuất bản. Các văn bản được xếp theo trình tự: văn bản pháp qui; sách, báo, tạp chí; bài viết của các tác giả...; trong mỗi loại được xếp theo thứ tự bảng chữ cái.

**3.9. Phụ lục (nếu có) bao gồm các bảng biểu, sơ đồ, hình vẽ, bảng liệt kê các tư liệu... để minh họa cho báo cáo tổng kết đề tài.**

## **II. Các biểu mẫu xét Giải thưởng “Khoa học Trẻ QBU” cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình**

- |       |  |
|-------|--|
| Mẫu 1 | Trang bìa chính của báo cáo tổng kết đề tài              |
| Mẫu 2 | Trang bìa phụ của báo cáo tổng kết đề tài                |
| Mẫu 3 | Thông tin kết quả nghiên cứu của đề tài                  |
| Mẫu 4 | Giấy đề nghị tham gia xét Giải thưởng “Khoa học Trẻ QBU” |
| Mẫu 5 | Phiếu nhận xét phản biện đề tài                          |
| Mẫu 6 | Phiếu đánh giá đề tài                                    |
| Mẫu 7 | Biên bản họp Hội đồng đánh giá và xét giải               |

*Mẫu 1. Trang bìa chính của báo cáo tổng kết đề tài*

TRUNG ƯƠNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM  
HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

**BÁO CÁO TỔNG KẾT**

**ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG  
“KHOA HỌC TRẺ QBU”  
DÀNH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

**<TÊN ĐỀ TÀI>**

Thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ:

(Ghi rõ chuyên ngành cụ thể thuộc 05 lĩnh vực xét giải)

QUẢNG BÌNH – NĂM ....

**Mẫu 2. Trang bìa phụ của báo cáo tổng kết đề tài**

**Ghi chú:** Trang này để rời, không đóng gộp vào báo cáo tổng kết đề tài.

**TRUNG ƯƠNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM  
HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

**BÁO CÁO TỔNG KẾT**

**ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG “KHOA HỌC TRẺ”  
- HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

**<TÊN ĐỀ TÀI>**

Thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ:

(Ghi rõ chuyên ngành cụ thể thuộc 06 lĩnh vực xét giải)

Sinh viên thực hiện: <họ và tên sinh viên>      Nam, Nữ:

Dân tộc:

Lớp, khoa:

Ngành học:

Năm thứ: /Số năm đào tạo:

(Ghi rõ họ và tên sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện đề tài)

Người hướng dẫn chính: <Chức danh khoa học, học vị, họ tên>

**QUẢNG BÌNH - NĂM ....**

*Mẫu 3. Thông tin kết quả nghiên cứu của đề tài*

**HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

**THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI**

**1. Thông tin chung:**

- Tên đề tài:

- Sinh viên thực hiện:

- Lớp: \_\_\_\_\_ Khoa: \_\_\_\_\_ Năm thứ: \_\_\_\_\_ Số năm đào tạo: \_\_\_\_\_

- Người hướng dẫn chính:

**2. Mục tiêu đề tài:**

**3. Tính mới và sáng tạo:**

**4. Kết quả nghiên cứu:**

**5. Đóng góp về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh, quốc phòng và khả năng áp dụng của đề tài:**

**6. Công bố khoa học của sinh viên từ kết quả nghiên cứu của đề tài (ghi rõ họ tên tác giả, nhan đề và các yếu tố về xuất bản nếu có) hoặc nhận xét, đánh giá của cơ sở đã áp dụng các kết quả nghiên cứu (nếu có):**

Ngày tháng năm  
Sinh viên chịu trách nhiệm chính  
thực hiện đề tài  
(ký, họ và tên)

**Nhận xét của người hướng dẫn chính về những đóng góp khoa học của sinh viên thực hiện đề tài (phần này do người hướng dẫn ghi):**

**Hội đồng Khoa học cấp khoa**  
(ký tên và đóng dấu)

Ngày tháng năm  
**Người hướng dẫn**  
(ký, họ và tên)

**Mẫu 4. Giấy đề nghị tham gia xét Giải thưởng “Khoa học Trẻ”**

**HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG “KHOA HỌC TRẺ QBU”  
DÀNH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

Năm: ...

**Kính gửi:** Hội đồng xét giải thưởng “Khoa học Trẻ”

- Hội Sinh viên Trường Đại học Quảng Bình

Tôi tên là:

Sinh ngày:

Nơi sinh:

Lớp:

Khoa:

Năm thứ:

Số năm đào tạo:

Người hướng dẫn chính:

Tên đề tài:

Thuộc lĩnh vực:

Đã được Hội đồng cấp khoa nghiệm thu, đánh giá ngày tháng năm ở mức:

Danh sách các đồng tác giả (nếu có):

Xin đăng ký tham dự Giải thưởng “Khoa học Trẻ QBU” dành cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình năm ....

Tôi/ chúng tôi xin cam đoan công trình nói trên là kết quả do tôi/ chúng tôi nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của .... và các tài liệu gửi kèm theo hoàn toàn phù hợp với bản gốc. Nếu sai, tôi/ chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày tháng năm  
**Sinh viên chịu trách nhiệm chính**  
**thực hiện đề tài**  
(ký, họ và tên)

**Hội đồng Khoa học cấp khoa**  
(ký tên và đóng dấu)

Ngày tháng năm  
**Người hướng dẫn**  
(ký, họ và tên)

### **Mẫu 5. Phiếu nhận xét phản biện đề tài**

# HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

## Mã số đẻ tài:

**PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN**  
**ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG “KHOA HỌC TRẺ QBU”**  
**DÀNH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH NĂM ...**

- ### 1. Họ tên ủy viên phản biện:

- ## 2. Đơn vị công tác:

- ### 3. Tên đê tài:

#### 4. Ý kiến nhân xét, đánh giá đề tài:

- #### 4.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài:

- #### 4.2. Ý tưởng của đề tài và cách tiếp cận:

- #### 4.3. Mục tiêu đề tài:

- #### 4.4. Phương pháp nghiên cứu:

- #### 4.5. Kết quả nghiên cứu:

- #### 4.6. Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài:

- 4.7. Công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

- #### 4.8. Ý kiến khác:

#### **5. Dự kiến điểm đánh giá:**

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài	10	
2	Ý tưởng của đề tài và khả năng ứng dụng thực tiễn	20	
3	Mục tiêu đề tài	10	
4	Phương pháp nghiên cứu	10	
5	Kết quả nghiên cứu	40	
6	Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài	5	
7	Công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước (nếu có)	5	
	<b>Cộng</b>	<b>100</b>	

**Ghi chú:** Các ý kiến nhận xét nếu cần có thể ghi thêm vào tờ giấy đính kèm.

Ngày      tháng      năm  
(ký tên)

7

**Mẫu 6. Phiếu đánh giá đề tài**

**HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

**Mã số đề tài:**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

**ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG “KHOA HỌC TRẺ QBU”  
DÀNH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH NĂM ...**

1. Họ tên thành viên Hội đồng:
2. Quyết định thành lập Hội đồng (*số, ngày, tháng, năm*):
3. Tên đề tài:
4. Đánh giá của thành viên Hội đồng:

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
<b>1</b>	<b>Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài</b>	<b>10</b>	
1.1	Tổng quan các vấn đề nghiên cứu trong và ngoài nước (0 ÷ 5 đ)		
1.2	Có phân tích, đánh giá, chỉ ra những tồn tại chưa được giải quyết và nêu được lý do lựa chọn đề tài (0 ÷ 5 đ)		
<b>2</b>	<b>Ý tưởng của đề tài và khả năng ứng dụng thực tiễn</b>	<b>20</b>	
2.1	Ý tưởng của đề tài có tính mới về khoa học (0 ÷ 5 đ)		
2.2	Có ý nghĩa về thực tiễn ứng dụng (0 ÷ 15 đ)		
<b>3</b>	<b>Mục tiêu đề tài</b>	<b>10</b>	
3.1	Tính rõ ràng, cụ thể... (0 ÷ 5 đ)		
3.2	Phù hợp với tên và nội dung nghiên cứu của đề tài (0 ÷ 5 đ)		
<b>4</b>	<b>Phương pháp nghiên cứu</b>	<b>10</b>	
4.1	Tính đầy đủ, phù hợp với nội dung nghiên cứu (0 ÷ 5 đ)		
4.2	Tính rõ ràng, đúng đắn, hiện đại của các phương pháp nghiên cứu được sử dụng (0 ÷ 5 đ)		
<b>5</b>	<b>Kết quả nghiên cứu</b>	<b>40</b>	
5.1	Lượng kết quả nghiên cứu so với các nội dung nghiên cứu thực hiện (0 ÷ 10 đ)		
5.2	Bàn luận, phân tích ý nghĩa của các kết quả nghiên cứu phục vụ mục tiêu đề tài (0 ÷ 15 đ)		
5.3	Sự hoàn chỉnh trong kết quả nghiên cứu để giải quyết mục tiêu đề tài đặt ra (0 ÷ 10 đ)		
5.4	Khả năng vận dụng kết quả nghiên cứu trong thực tiễn, ưu tiên đề tài đã được triển khai ứng dụng trong thực tiễn (0 ÷ 5 đ)		
<b>6</b>	<b>Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài</b>	<b>5</b>	
6.1	Bố cục, logic hợp lý... (0 ÷ 1 đ)		

6.2	Nội dung đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của một báo cáo tổng kết đề tài (0 ÷ 2 đ)		
6.3	Trình bày sạch đẹp, ít lỗi ché bản... (0 ÷ 2 đ)		
7	<b>Công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, lấy (*) hoặc (**)</b> (*) Đã công bố bài báo (0 ÷ 5 đ) (**) Trường hợp có giấy xác nhận đăng (0 ÷ 5 đ)	5	
<b>Cộng</b>		100	

**Ghi chú:**

Đề tài được chấm theo thang điểm 100, là số nguyên.

5. Ý kiến và kiến nghị khác:

6. Dự kiến xếp giải:

Ngày      tháng      năm  
(ký tên)

#### *Mẫu 7. Biên bản họp hội đồng đánh giá và xét giải*

HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

## **BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ VÀ XÉT GIẢI**

## GIẢI THƯỞNG “KHOA HỌC TRẺ QBU”

DÀNH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH NĂM ...

Lĩnh vực: ...

## Hội đồng ..



\* Ý kiến nhân xét, đánh giá của Hội đồng:

Số TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Kết quả đánh giá của Hội đồng		Ý kiến nhận xét của Hội đồng	Kết luận của Hội đồng
			Tổng số điểm	Điểm trung bình		
1						
2						
...						

### **Ghi chú:**

a) Mỗi thành viên Hội đồng đánh giá đề tài theo thang điểm 100 (điểm đánh giá là số nguyên)

b) Kết quả đánh giá đề tài là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng có mặt tại phiên họp Hội đồng (điểm trung bình lấy 2 chữ số sau dấu phẩy).

\* Tổng hợp số giải thưởng Hội đồng đề nghị:

1. Giải Nhất: ..... đề tài, gồm:
  2. Giải Nhì: ..... đề tài, gồm:
  2. Giải Ba: ..... đề tài, gồm:
  3. Giải Khuyến khích: ..... đề tài, gồm:
  4. Không đạt giải: ..... đề tài, gồm:

## **Chủ tịch Hội đồng**

## Thư ký (ky, ho tên)